

Dân tộc Cờ-ho có gần 145.857 người, cư trú chủ yếu ở tỉnh Lâm Đồng. Cộng đồng Cờ-ho còn có các nhóm địa phương là Xrê, Núp, Cờ dòn, Chil, Lát, Tring. Nhóm Xrê có số dân đông nhất, tập trung ở cao nguyên Di Linh. Tiếng Cờ-ho thuộc nhóm ngôn ngữ Môn-Khmer.



Người Cờ-ho sống chủ yếu ở vùng lúa rẫy và lúa nước. Nhóm Xrê làm ruộng nước và dệt nhũn lâu, còn những nhóm khác sống ở vùng rẫy. Công cụ làm rẫy gồm: rìu, dao xà gộc, cuốc xà bát, gậy chọc lỗ...

Người Cờ-ho biết làm vầu, trong vầu có trứng mít, bắp, chuối, bo bo, đu đủ... Nhiêu buôn làng sống quanh và chuyên canh cây cà phê, dâu tằm.

Mọi buôn của người Cờ-ho thường là bà con họ hàng gần xa với nhau. Người con gái đóng vai trò chủ động trong hôn nhân. Hôn nhân một vợ, một chồng bền vững, đôi vợ chồng sống tại nhà vợ.

Người Cờ-ho quan niệm có nhiều vị thần: Nđư là thần tối cao, sau đó là thần Mặt Trời, thần Mặt Trăng, thần Núi, thần Sông, thần Đất, thần Lúa... Có nhiều nghi lễ liên quan đến cây lúa như: Lễ đâm trâu, lễ gieo giống, lễ rạ chân trâu... Lễ đâm trâu (nhó sa rơ-pu) là một nghi lễ linh đình, thường được tổ chức sau khi thu hoạch xong mùa màng, chuộc tội vào mùa rẫy mới. Trong các nghi lễ này, người Cờ-ho dùng nhiều nhạc cụ truyền thống. Bên bờ ruộng và ché rượu cần, già làng kể cho con cháu nghe nhiều sự tích, truyền thuyết, huyền thoại, giống giời trời, ca dao và giống nòi và quê hương.

Văn hóa nghệ thuật dân gian Cờ-ho rất phong phú. Thờ Cờ-ho được gọi là Tam pla, giàu chất trữ tình. Người Cờ-ho có nhiều vũ khúc truyền thống trình diễn trong các dịp hội hè. Chiêng, trống da nai, khèn bầu, khèn môi, đàn 6 dây, sáo... là những nhạc cụ truyền thống với âm sắc đặc đáo và có chủ thể mang bản sắc dân tộc.

*Theo TTXVN*